

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2020/HS-ST
Ngày: 30-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phạm Văn Xuân
2. Ông Vy Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lâm Văn B (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 12 tháng 02 năm 1982 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T (đã chết) và bà Lục Thị C (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không tốt vì là người sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 21/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Văn V, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T: Vắng mặt
2. Anh Đàm Văn H: Vắng mặt
3. Anh Lâm Văn L: Có mặt

4. Anh Lành Văn Th: Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 21/8/2020, tại đoạn đường thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang Lâm Văn B có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn V sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Thu giữ của Lâm Văn B: Số tiền 1.645.000 đồng được gập thành một xấp riêng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng tại túi quần sau bên phải của B đang mặc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K2-3144, màu xanh –bạc, không lắp gương, yếm, không có nhãn mác, lốc máy có nhãn JAMOTO.

Thu giữ của Hà Văn V: 01 gói giấy màu trắng, bên trong đựng 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng, đầu hàn kín, đều có kích thước 01cm, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, đã cũ, bị vỡ màn hình, có số IMEI (5 số cuối): 323/01.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lâm Văn B phát hiện và thu giữ: 02 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain 3%; 01 túi ni lông màu trắng nhãn hiệu drinking straws bên trong đựng 16 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng một đầu hàn kín, một đầu hở dài 01cm; 02 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01x01cm, bên trong đựng chất cục bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 254/KL-PC09 ngày 23/8/2020 và số 307/KLGD-PC09 ngày 26/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng có trong 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng, được bọc ngoài bằng 01 lớp giấy màu trắng thu giữ của Hà Văn V đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,042 gam (đã trừ bì).

- Chất cục bột màu trắng có trong 02 gói giấy màu bạc màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,065 gam (đã trừ bì). Toàn bộ số tiền 1.845.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lâm Văn B khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 19/8/2020, do muốn mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời nên Lâm Văn B đi xe khách từ huyện H đến khu vực ngã tư thị trấn K, huyện G, tỉnh Bắc Giang gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ để mua 05 gói ma túy Heroine được đựng trong ống hút nhựa với giá 500.000 đồng. Về đến nhà, B dồn toàn bộ ma túy vừa mua được vào một ống hút nhựa hàn kín một đầu để chia nhỏ ma túy ra bán kiếm lời và sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 21/8/2020, Hà Văn V, sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn gọi điện thoại cho Lâm Văn B nhưng điện thoại của B bị hỏng, thấy cuộc gọi nhờ của V nên B đã sang nhà Lành Văn Th, sinh năm 1976, trú tại thôn Na, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, là hàng xóm của B để mượn điện thoại gọi lại cho V thì V hỏi mua 02 gói ma túy. Lâm Văn B đồng ý và hẹn V đến khu vực nghĩa trang Đội 4

thuộc địa phận thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, B về nhà lấy 02 đoạn ống hút nhựa bên trong đựng ma túy Heroine, hàn kín hai đầu và gói lại bằng giấy vệ sinh. B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát BKS 12K2-3144 để đi đến chỗ hẹn. Hà Văn V nhờ bạn là Đàm Văn H, sinh năm 1991, trú tại thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn chờ đi gặp B. Khi đến nơi, B không thấy V nên tiếp tục điều khiển xe mô tô đi trên đường thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì gặp V. Hồi 12 giờ 50 phút ngày 21/8/2020, khi Lâm Văn B đang bán cho Hà Văn V 02 gói ma túy và nhận 200.000 đồng của V thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang. Ngoài lần bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, bị cáo còn bán trái phép chất ma túy nhiều lần khác, cụ thể: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/8/2020, Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn gọi điện thoại cho B hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy, B đồng ý và hẹn T ra khu vực nghĩa trang Đội 4 thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến chỗ hẹn, T đi cùng Hà Văn V, V đưa cho B 200.000 đồng, B bán cho V 02 gói ma túy Heroine. Sau đó, Lâm Văn T và Hà Văn V cùng sử dụng hết số ma túy trên. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/8/2020 tại đường liên thôn thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, B bán cho Hà Văn V 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. V mang về và sử dụng hết.

- Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/8/2020 tại cửa nhà của Nguyễn Văn T ở thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, B bán cho Thiện 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. T mang về sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 18/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Lâm Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định (chất ma túy Heroine); 01 túi ni lông màu trắng nhãn hiệu Drinking straws; 17 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng một đầu hàn kín, một đầu hở; 02 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain 3%. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng trong phong bì thư ký hiệu “02” được niêm phong dán kín; tịch thu số tiền 500.000 đồng do bị cáo bán ma túy đã tiêu xài hết; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, có 05 số IMEI cuối là 323/01. Trả lại cho bị cáo Lâm Văn B số tiền 1.645.000 đồng trong phong bì thư ký hiệu “01” được niêm phong dán kín.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, các lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Lâm Văn B là người sử dụng ma túy Heroine nên B nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ ngày 19/8/2020, Lâm Văn B đi xe khách đến khu vực ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua 05 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng, sau đó mang về chia nhỏ ma túy ra sử dụng và bán kiếm lời. Hồi 12 giờ 50 phút ngày 21/8/2020, tại đoạn đường thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Lâm Văn B có hành vi bán trái phép 0,042 gam ma túy Heroine cho Hà Văn V với giá 200.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lâm Văn B, phát hiện 02 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,065 gam. Ngoài lần bị bắt quả tang, Lâm Văn B đã bán ma túy Heroine cho Hà Văn V 02 lần vào ngày 19/8/2020 và 20/8/2020, bán cho Nguyễn Văn T 01 lần vào ngày 21/8/2020. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, gây bất bình trong xã hội. Hành vi của bị cáo không chỉ làm huỷ hoại sức khỏe của người nghiện ma túy mà còn làm suy thoái nòi giống và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có thể phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên vẫn thực hiện tội phạm.

[4] Để cá thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên thì cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

[5] Bị cáo có nhân thân không tốt, là người sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Hình phạt chính: Bị cáo bán trái phép chất ma túy cho nhiều người, bán nhiều lần, hành vi của bị cáo góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng diễn biến phức tạp. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo một khoảng thời gian để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung; quan điểm đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt là phù hợp với các nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 25/8/2020 có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo không có tài sản riêng. Bị cáo bị tạm giữ tổng số tiền 1.845.000 đồng nhưng chưa đủ mức tối thiểu để thi hành hình phạt tiền bổ sung, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng 01 túi ni lông màu trắng nhãn hiệu Drinking straws; 17 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng một đầu hàn kín, một đầu hở; 02 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain 3% vì là vật cấm lưu hành không còn giá trị sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng dùng để mua bán ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng của Hà Văn V dùng để trao đổi mua bán ma túy. Trả lại cho bị cáo Lâm Văn B số tiền 1.645.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên cần phải khấu trừ số tiền 500.000đ do bán ma túy mà có, bị cáo Lâm Văn B còn được nhận số tiền 1.145.000 đồng (một triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn) trong phong bì thư ký hiệu “01” được niêm phong dán kín.

[11] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 12K2-3144 là tài sản của em trai Lâm Văn B là Lâm Văn L. Bị cáo B sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma túy, anh L không biết nên không xử lý. Ngày 14/10/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại xe mô tô cho anh L.

[12] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, bị vỡ, Lâm Văn B sử dụng liên lạc với những người mua ma túy, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Đối với điện thoại di động anh Nguyễn Văn T sử dụng để liên lạc với Lâm Văn B, anh T đã làm mất nên không thu giữ được.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lâm Văn B ở khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với anh Đàm Văn H, do anh Hà Văn V chỉ nhờ chở đến khu nghĩa trang Đội 4 thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, anh H không biết về việc mua bán ma túy giữa anh V với Lâm Văn B, anh V cũng không nói cho H biết nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Lành Văn Th, là người cho Lâm Văn B mượn điện thoại nhưng anh T không biết việc bị cáo B sử dụng để trao đổi mua bán ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,042 gam (đã trừ bì) chất ma túy Heroine của anh Hà Văn V, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 19/10/2020, công an huyện Hữu Lũng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Hà Văn V là có căn cứ nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 19/10/2020, Công an huyện Hữu Lũng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T là có căn cứ nên không xem xét xử lý.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn B 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2020.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 túi ni lông màu trắng nhãn hiệu Drinking straws; 17 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng một đầu hàn kín, một đầu hở; 02 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain 3%.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng dùng để mua bán ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu số “ 2” ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng , bị vỡ màn hình có 05 số IMEI cuối 323/01.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Văn B số tiền 1.645.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên cần phải khấu trừ số tiền 500.000đ do bán ma túy mà có, bị cáo Lâm Văn B còn được nhận số tiền 1.145.000 đồng (một triệu

một trăm bốn trăm nghìn) trong phong bì thư ký hiệu “01” được niêm phong dán kín

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2020).

3. Án phí: Bị cáo Lâm Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Hữu Lũng (02 BA);
- Viện kiểm sát huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Sơn Hà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Bảo